

Bản án số: 78/2022/HSST
Ngày: 11/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Hùng và bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/HSST ngày 06/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 28/10/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn V** - sinh năm 1994; Nơi sinh, nơi ĐKKTT và nơi ở: thôn N, xã X, huyện M, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: + Ngày 31/5/2022, bị TAND huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo xin đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 22/8/2022 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị N – sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1972 (có mặt)

Trú tại: thôn Nghĩ, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội

** Người làm chứng:*

- Anh Đặng Văn N – sinh năm 1980 (vắng mặt)

- Bà Lê Thị T – sinh năm 1963 (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1966 (vắng mặt)

- Anh Mai Văn P – sinh năm 1973 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 21/8/2022, do thiếu tiền tiêu sài

cá nhân nên Nguyễn Văn V, sinh năm 1994, trú tại Đội 11, thôn N, xã X, huyện M, TP. Hà Nội nảy sinh ý định đi sang thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội để trộm cắp tài sản. Trước khi đi, V tháo biển kiểm soát (Viết tắt: BKS) 29Y1 - 527.69 xe mô tô Honda WinnerX (đăng ký tên Vương) cho vào cốp xe, rồi điều khiển xe đến xóm 2, thôn Viên Ngoại, xã Viên An để xe mô tô ở dẽ đường xóm 2 rồi đi bộ vào bên trong tìm tài sản để trộm cắp. Vương đi khoảng 200m thì đến nhà chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978, (nhà chị Ngoan có 02 căn nhà gồm: 01 căn nhà mới 03 tầng và một nhà cũ 02 tầng, phía trước và ở giữa 02 nhà là sân), quan sát thấy trong sân có 01 xe mô tô, 01 xe đạp thì Vương trèo qua tường bao vào trong sân rồi đi sâu vào bên trong thì thấy phòng cuối cùng tầng 1 nhà 2 tầng đóng khoá cửa, thấy chốt khuyên để móc khoá cửa cắm vào tường lỏng thì rút ra rồi mở cửa đi vào trong phòng thấy có 01 tủ gỗ 03 cánh, Vương dùng tay phải giật cánh tủ ra lục tìm bên trong nhưng chỉ thấy quần áo thì tiếp tục đi sang phòng bên cạnh thấy dưới gầm cầu thang có 01 két sắt và 01 con dao dựa ở gần két thì cầm dao luồn vào khe cánh cửa két sắt bẩy thì mở được nhưng lục tìm bên trong không thấy gì thì đóng cửa két sắt lại rồi đi ra ngoài sân bê chiếc xe đạp qua tường bao ra ngoài theo lối cũ rồi ngồi lên xe đạp di chuyển ra chỗ để xe mô tô của mình thì gặp anh Đặng Văn N đi làm về. Thấy người lạ mặt, anh Nam hỏi: “mày đi đâu đấy?”, V trả lời: “em đi tìm chó”. Sau đó, anh Nam đi về nhà thì gặp bà Lê Thị Thơm ở cùng thôn đi làm vườn, bà Thơm nói với anh Nam: “có chiếc xe máy dựng trước vườn nhà tôi”. Anh Nam quay lại thì gặp Vương dừng xe đạp gần vườn nhà bà Thơm vào lấy xe mô tô. Do nghi ngờ V là kẻ gian nên anh Nam gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Hùng ở cùng thôn đến và báo Công an xã Viên An. Lúc này, khoảng 02 giờ sáng, chị Ngoan đang ngủ nghe thấy ồn ào thì gọi chồng là anh Nguyễn Văn Thịnh dậy cùng ra xem thì chị Ngoan nhận ra xe đạp nhà mình. Sau đó, lực lượng Công an đưa Vương về trụ sở làm việc. Chị Ngoan về nhà kiểm tra phát hiện bị mất 01 chiếc xe đạp; tủ gỗ bị lục tung quần áo, sách vở; két sắt bị cạy mở thì đến Công an xã Viên An trình báo. Tại Công an xã Viên An, Vương đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: - 01 xe đạp đã qua sử dụng, khung xe sơn màu xanh, có dán nhãn ghi chữ “ACTION”, giỏ về sơn màu trắng; - 01 con dao dựa màu đen, dài 34,5cm, lưỡi dao bằng, bản rộng nhất 09cm; - 01 giấy phép lái xe số 010218519649 mang tên Nguyễn Văn Vương; - 01 căn cước công dân số 001094016859 mang tên Nguyễn Văn V; - 01 xe mô tô hiện Honda WinnerX màu đỏ, xanh, trắng, đen không lắp BKS; - 01 BKS của xe mô tô 29Y1 - 527.69; - 01 đăng ký xe mô tô số 29 001818 của xe mô tô BKS: 29Y1 - 527.69; - 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô - xe máy số 0053623.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐDGTS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ứng Hòa, kết luận: “01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng, khung xe sơn màu xanh có dán nhãn chữ “ACTION” giỏ xe màu trắng, được mua cũ vào tháng 11 năm 2021 có trị giá 400.000 đồng”.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 05/10/2022 của VKSND huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù; áp dụng Điều 56, 65 của BLHS tổng hợp hình phạt của bản án trước chuyển từ án treo thành án giam, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành từ 14 – đến 17 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2022. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định, vẫn sống phụ thuộc gia đình nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: CQĐT đã trả lại người bị hại xe đạp và con dao, trả bị cáo giấy phép lái xe và căn cước công dân. Người bị hại đã lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự. Vật chứng còn lại là chiếc xe mô tô đăng ký đứng tên bị cáo; tuy nhiên, tiền mua xe này là của gia đình, bị cáo chỉ được nhờ đứng tên đăng ký, gia đình vẫn quản lý xe này, việc bị cáo sử dụng xe này đi trộm cắp tài sản gia đình không biết; vì vậy, đề nghị trả lại bị cáo và bà Đ xe này cùng biển số xe và các giấy tờ theo xe; bà Đ là người trực tiếp nhận lại các tài sản này. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt; đồng thời, xin HĐXX cho bị cáo được xin lại xe mô tô để trả lại gia đình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ bị cáo) cũng xác nhận việc xe mô tô đăng ký đứng tên bị cáo nhưng thực tế tiền mua xe là của gia đình. Khi đó, do đề động viên bị cáo và xác định sau này sẽ cho bị cáo xe này nên đăng ký mới để bị cáo đứng tên; thực tế sau khi đăng ký xe này thì gia đình đều quản lý và mới chỉ cho bị cáo đi mấy lần; tối ngày 21/8/2022 bị cáo hỏi mượn xe nói đi chơi nên bà Đ đã giao xe cho bị cáo, sau đó bị cáo sử dụng xe này đi trộm cắp bà Đ và gia đình không biết. Nay bà Đ tha thiết đề nghị HĐXX trả lại cho gia đình xe này.

- Người bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng đêm tối khuy vắng, lúc chủ tài sản ngủ say, đêm ngày 21/8/2022, Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Ngoan ở xóm 2, thôn Viên Ngoại, xã Viên an, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội trộm cắp 01 xe đạp trị giá 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là dưới mức tối thiểu qui định, nhưng do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên hành vi vi phạm lần này đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”

qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự địa phương. Đáng lưu ý, ngày 31/5/2022 bị cáo đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, được hưởng án treo nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà lại tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn đê, phòng ngừa chung; đồng thời, bị tổng hợp hình phạt của bản án trước và bị chuyển từ án treo thành án giam theo qui định tại Điều 56 và khoản 5 điều 65 và của BLHS.

[4] Tuy nhiên, xét việc bị cáo xin đầu thú, thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, giá trị tài sản chiếm đoạt thấp, gây thiệt hại không lớn nên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo hưởng mức thấp của khung hình phạt; đồng thời, xét việc bị cáo không có tài sản, không có công việc, thu nhập nên miễn phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, CQĐT đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe đạp và con dao cho người bị hại, trả lại giấy phép lái xe và căn cước công dân cho bị cáo. Người bị hại đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, bị cáo đã nhận lại giấy tờ tùy thân của mình và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không xét.

Vật chứng còn lại là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu Đỏ Xanh Trắng Đen (không lắp biển số) có số máy: KC34E1183411, số khung: RLHKC3717LY111263 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Theo giấy tờ đăng ký thì xe này đăng ký đứng tên bị cáo; tuy nhiên, thực tế xe này là tài sản của gia đình, thực tế từ sau khi mua xe gia đình vẫn quản lý; việc bị cáo hỏi mượn xe đi chơi sau đó sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp gia đình không biết; vì vậy, có thể xem xét trả lại bị cáo và bà Nguyễn Thị Diễm xe này cùng chiếc biển số xe hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa và các giấy tờ theo xe đang bị thu giữ. Đối với đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô được chuyển giao kèm theo hồ sơ vụ án trả lại cho bị cáo và bà Diễm (trả tại Tòa án sau khi án có hiệu lực pháp luật).

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Văn V 07 (Bảy) tháng tù; tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 46/2022/HSST ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội chuyển thành án giam. Hình phạt chung phải chấp hành là 14 (Mười bốn) tháng tù; thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xác nhận việc người bị hại đã nhận lại tài sản của mình là chiếc xe đạp và con dao và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Xác nhận việc bị cáo đã nhận lại giấy phép lái xe và thẻ căn cước công dân của mình.

3. Trả lại bị cáo và bà Nguyễn Thị Đ xe mô tô Honda WinnerX màu Đỏ Xanh Trắng Đen cùng chiếc biển kiểm soát xe mô tô 29Y1 - 527.69 có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 09/11/2022.

Trả lại bị cáo và bà Nguyễn Thị Đ đăng ký xe mô tô số 29 001818 của xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 527.69 đứng tên chủ xe là Nguyễn Văn V và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe số 0053623 được chuyển giao kèm theo hồ sơ vụ án.

(Xe mô tô, biển số xe, đăng ký xe và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự trả cho bà Nguyễn Thị Đ là mẹ đẻ của bị cáo nhận thay cho bị cáo).

4. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ *(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình).*

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

